

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2014

CHỈ THỊ

Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; kết quả 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân Thành phố đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn phức tạp, đã đạt được những thành tựu quan trọng trong việc phát triển kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân. Để tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được, vượt qua các khó khăn thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013; Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ thị các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các Tổng Công ty, Công ty nhà nước trực thuộc Thành phố triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 với những nội dung sau đây:

I. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ 5 NĂM 2016 - 2020

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đúng tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố giai đoạn 2011 - 2015, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, Chương trình của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố và trên cơ sở dự báo tình hình trong nước, thế giới và khu vực; từ đó xác định mục tiêu, định hướng phát triển của kế hoạch 5

năm 2016 - 2020 phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025. Những nội dung chủ yếu của báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 gồm:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015

1.1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015, trong đó làm rõ các kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu và các định hướng phát triển đề ra, các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch.

1.2. Các vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách lớn; những kết quả thành tựu về tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế (cơ cấu các ngành và lĩnh vực; cơ cấu nội bộ từng ngành, cơ cấu thành phần kinh tế, cơ cấu lao động, cơ cấu vùng kinh tế) gắn liền với tái cơ cấu doanh nghiệp; đầu tư công và hệ thống tín dụng. Cần có các đánh giá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đầu tư phát triển do tác động trực tiếp từ việc hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó đánh giá tác động từ việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương khác.

1.3. Tình hình và kết quả thực hiện 6 chương trình đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX và Chương trình hành động số 27-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn Thành phố; trong đó cần làm rõ những kết quả đạt được so với mục tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt cần phân tích sâu các nguyên nhân khách quan và chủ quan của các hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện ở các ngành, các cấp.

1.4. Tình hình kết quả thu chi ngân sách, huy động các nguồn lực cho phát triển, sử dụng các nguồn vốn ODA, tình hình công nợ, các hình thức đầu tư, hoạt động xuất nhập khẩu.

1.5. Những kết quả về phát triển và đổi mới giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố; bảo đảm an sinh xã hội, Chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, y tế, thông tin, văn hóa, thể dục thể thao, bảo vệ trẻ em, phát triển thanh niên, chăm sóc người có công và bình đẳng giới; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sĩ,... quản lý tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu để phát triển bền vững.

1.6. Đánh giá về thực hiện các nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; các kết quả về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

1.7. Đánh giá hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý đô thị; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 xây dựng trong bối cảnh kinh tế thế giới và cả nước phục hồi đà tăng trưởng sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu nhưng tốc độ còn chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Ở trong nước, kinh tế có dấu hiệu phục hồi nhưng còn nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt các diễn biến phức tạp ở biển Đông và khu vực có thể có tác động ảnh hưởng tới phát triển kinh tế đất nước. Bên cạnh những khó khăn, thách thức giai đoạn 2016 - 2020, Thành phố cũng có nhiều thuận lợi khi thế và lực của đất nước sau 30 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn nhiều. Quy mô và tiềm lực kinh tế của đất nước và Thành phố được nâng cao hơn trước. Những kết quả bước đầu của tái cơ cấu nền kinh tế tạo ra những chuyển biến mới đối với sự phát triển Thành phố. Sự ổn định về chính trị - xã hội là nền tảng vững chắc cho sự phát triển của Thành phố.

2.1. Mục tiêu tổng quát Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020

Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại với vai trò đô thị đặc biệt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đóng góp ngày càng lớn đối với khu vực và cả nước; từng bước trở thành trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của đất nước và khu vực Đông Nam Á; góp phần tích cực đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Tập trung phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng ổn định, theo hướng chất lượng, hiệu quả, bền vững; nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần kiểm soát lạm phát, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bảo vệ sức khỏe nhân dân, phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; tăng cường hợp tác phát triển và hội nhập quốc tế.

2.2. Định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu

a) Về tăng trưởng kinh tế

- Phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân 5 năm 2016 - 2020 đạt từ 9,5% - 10%/năm.

- Đến năm 2020, GDP bình quân đầu người theo giá thực tế đạt từ 8.430 - 8.822 đô-la Mỹ; không còn hộ nghèo theo chuẩn thu nhập trên 16 triệu đồng/người/năm; cơ bản không còn hộ cận nghèo theo chuẩn thu nhập 21 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng từ 58,16% - 60,07%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ trọng từ 39,19% - 41,07% và nông nghiệp chiếm tỷ trọng từ 0,74% - 0,78%.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cấu trúc kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình đột phá của Thành phố gắn với 3 đột phá lớn của cả nước về: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị.

- Tiếp tục đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa; bảo đảm cạnh tranh bình đẳng. Huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục - đào tạo và phát triển mạnh khoa học - công nghệ. Phát triển văn hóa, xã hội, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng. Tập trung giảm nghèo bền vững. Thực hiện các chính sách lao động, việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục, thể dục thể thao. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các di sản văn hóa dân tộc; tăng cường công tác thông tin truyền thông; phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất của người dân Thành phố. Thực hiện tốt

chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên.

c) Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

d) Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; kết hợp phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.

II. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ 5 NĂM 2016 - 2020

1. Những yêu cầu trong tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015

Việc đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015 cần bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần IX và Nghị quyết Hội đồng nhân dân về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015, các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về kế hoạch hàng năm.

Việc tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2011 - 2015 phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát đúng thực tiễn; phải huy động, phát huy được sự phối hợp của cả bộ máy chính quyền Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thành phố, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các hiệp hội và cộng đồng dân cư, các chuyên gia...

2. Những yêu cầu trong xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của Thành phố phải xây dựng bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố về phát triển kinh tế - xã hội.

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của các ngành, lĩnh vực và các cấp địa phương phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực; quy hoạch sử dụng đất; phù hợp với sự phát triển của từng ngành, từng địa phương.

- Các mục tiêu, định hướng và giải pháp, chính sách trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 phải bảo đảm tính khả thi; sắp xếp thứ tự các mục tiêu ưu tiên.

- Trong quá trình xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 cần tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan nghiên cứu, các đoàn thể, các hiệp hội sản xuất và tiêu dùng, cộng đồng dân cư, các nhà tài trợ và các chuyên gia trong, ngoài nước.

3. Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020

Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 và hàng năm do ngân sách Thành phố bảo đảm để việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 và hàng năm có chất lượng.

III. PHÂN CÔNG VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ 5 NĂM 2016 - 2020

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 vào cuối tháng 8 năm 2014.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thống kê, Viện Nghiên cứu phát triển tính toán, xây dựng các phương án tăng trưởng kinh tế trong tháng 9 năm 2014.

- Hướng dẫn cho các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

- Đơn đốc, kiểm tra việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện.

- Tổ chức làm việc với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo đúng quy định.

- Tổng hợp và xây dựng dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố 5 năm 2016 - 2020 báo cáo Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 15 tháng 11 năm 2014, trước khi gửi dự thảo báo cáo Kế hoạch đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư (ngày 30 tháng 11 năm 2014).

- Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia,

các chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các dự án lớn thực hiện trong giai đoạn 2011 - 2015. Dự kiến các chương trình hỗ trợ có mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án lớn thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020 trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện xây dựng dự toán ngân sách Thành phố giai đoạn 2016 - 2020, bao gồm đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách Thành phố giai đoạn 2011 - 2015; dự báo khả năng cân đối tài chính Thành phố và ngân sách Thành phố, xây dựng kế hoạch động viên nguồn lực vào ngân sách Thành phố.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng các cân đối lớn về tài chính, ngân sách nhà nước, trong đó bảo đảm chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý, phân đấu theo tinh thần Kết luận Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013), báo cáo Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 15 tháng 01 năm 2015.

3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện và các Tổng Công ty, Công ty trực thuộc Thành phố

- Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương phù hợp với định hướng phát triển của Thành phố và của ngành mình, cấp mình báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 05 tháng 10 năm 2014.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan xây dựng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực phụ trách và của cơ quan, đơn vị mình.

- Xây dựng danh mục các công trình, dự án lớn triển khai trong giai đoạn 2016 - 2020, phân chia cụ thể theo nguồn vốn: ngân sách nhà nước, vốn dân cư, ODA, FDI.

4. Viện Nghiên cứu phát triển

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê xây dựng các phương án tăng trưởng kinh tế của Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

- Thẩm định dự thảo báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, gửi Ủy ban nhân dân Thành phố để xem

xét, báo cáo Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố trước khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi dự thảo báo cáo Kế hoạch đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Thủ trưởng Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty nhà nước thuộc Thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Chi thị này, báo cáo kế hoạch đúng quy định./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân